SAO Y; ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG; Thời gian ký: 2025-07-15T10:53:54+07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 167 /QĐ-UBND	*An Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội Về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1645/UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh An Giang năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 172/TTr-STP ngày 28/6/2025 về việc dự thảo quyết định áp dụng quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 thuộc *lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường

1. Các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh An Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính tỉnh An Giang (mới) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm 28 quyết định *(Đính kèm Phụ lục I).*

2. Các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang (cũ) ban hành trước ngày 01/7/2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính của tỉnh An Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm 24 quyết định *(Đính kèm Phụ lục II).*

3. Các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 tiếp tục được áp dụng trên phạm vi đơn vị hành chính của tỉnh Kiên Giang (cũ) cho đến khi có văn bản thay thế hoặc bãi bỏ, gồm 30 Quyết định *(Đính kèm Phụ lục III).*

4. Bãi bỏ toàn bộ quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01/7/2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường gồm 30 Quyết định theo *(Đính kèm Phụ lục IV).*

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này. Trường hợp, các quyết định tại phụ lục kèm theo Điều 1 quyết định này không phù hợp quy định về phân cấp, phân quyền và trình tự, thủ tục được quy định tại các Nghị định thì áp dụng theo quy định của Nghị định.

2. Việc áp dụng các quyết định tại phụ lục kèm theo Điều 1 quyết định này phải đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thì phải tạm ngưng việc thực hiện và phản ánh ngay về cơ quan chuyên môn để được hướng dẫn hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý; đồng thời gửi đến Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý.

3. Giao Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh tổ chức triển khai thực hiện quyết định này; lãnh đạo việc rà soát, tham mưu ban hành văn bản để thay thế, bãi bỏ cho phù hợp với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của trung ương và tình hình thực tiễn của chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ, ban, ngành Trung ương;
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Hội đồng nhân dân xã, phường, đặc khu;
- Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

Phụ lục I

CÁC QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH AN GIANG (MỚI) CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THẾ HOẶC BÃI BỎ

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Quyết định số 62/2018/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy chế quản lý và khai thác công trình kè trên địa bàn tỉnh An Giang	
2	Quyết định số 26/2019/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế quản lý, bảo đảm an toàn đập của hồ chức nước và các hoạt động quản lý, bảo vệ, khai thác tổn hợp tài nguyên môi trưởng hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh An Giang	
3	Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	
4	Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành giá dịch vụ đo đạc; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang	
5	Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 31/2020/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá dịch vụ đo đạc; đăng ký, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang	

7	Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai đối với việc quản lý, vận hành, sử dụng công trình, nhà ở trên địa bàn tỉnh An Giang	
8	Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 03/03/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định đơn giá dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trong đó nội dung quy định về kiểm tra, thẩm định bản trích đo địa chính do tổ chức, cá nhân lập mà chưa có ý kiến của cơ quan tài nguyên và môi trường thì áp dụng tại khoản 4 mục A, phụ lục I: mức thu tối đa không vượt quá 25% mức thu quy định tương ứng theo đơn giá trích đo tại Quyết định này.	
9	Quyết định số 42/2023/QĐ-UBND ngày 17/11/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Định mức kinh tế kỹ thuật về Khuyến nông trên địa bàn tỉnh An Giang	
10	Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thu thập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 07/2021/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
11	Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 28/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành cấp dự báo cháy rừng và các bảng tra cấp dự báo cháy rừng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
12	Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định hạn mức giao đất, hạn mức công nhận quyền sử dụng đất, hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
13	Quyết định số 36/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang	
14	Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định tiêu chí, điều kiện cụ thể việc chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

15	Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định rà soát, công bố công khai lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý; điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách diện tích đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh An Giang (*Áp dụng Điều 4, Điều 5, Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 40/2024*)	
16	Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định chi tiết khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai năm 2024; khoản 7 Điều 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ (*Áp dụng Điều 6 đến Điều 11 Quy định*)	
17	Quyết định số 13/2025/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm định để giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
18	Quyết định số 10/2025/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về điều kiện, tiêu chí, quy mô, tỷ lệ để tách thành dự án độc lập đối với diện tích đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
19	Quyết định số 47/2025/QĐ-UBND ngày 28/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh An Giang	
20	Quyết định số 57/2025/QĐ-UBND ngày 15/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật định giá đất, xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh An Giang	
21	Quyết định số 58/2025/QĐ-UBND ngày 15/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành định mức kinh tế kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang	
22	Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang	

23	Quyết định số 46/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh An Giang	
24	Quyết định số 54/2024/QĐ-UBND ngày 30/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang	
25	Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18/11/2019 của UBND tỉnh An Giang về việc Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	
26	Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của UBND tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 58/2019/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản thuộc phạm vi quản lý của Ngành nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	
27	Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 30/3/2023 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định cơ chế quay vòng một phần vốn hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang	
28	Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (chỉ áp dụng Điều 10)	

Phụ lục II

CÁC QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH AN GIANG (CŨ) CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THẾ HOẶC BÃI BỎ

(Kèm theo Quyết định số 167 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Quyết định 43/2018/QĐ-UBND ngày 09/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định hoạt động cung ứng dịch vụ quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang	
2	Quyết định số 54/2019/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành đơn giá đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp đồng loạt trên địa bàn tỉnh An Giang	
3	Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 – 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang.	
4	Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 25/05/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh An Giang	
5	Quyết định số 48/2020/QĐ-UBND ngày 29/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định về mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh An Giang	
6	Quyết định 72/2020/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định hoạt động cung ứng dịch vụ quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 14/11/2018 của UBND tỉnh	

7	Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh An Giang	
8	Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 04/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định và Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.	
9	Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 ban hành Bảng giá xây dựng mới nhà ở; công trình và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh An Giang	
10	Quyết định 08/2023/QĐ-UBND ngày 15/03/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh An Giang	
11	Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế quản lý, khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu giám sát hoạt động khai thác cát sông trên địa bàn tỉnh An Giang	
12	Quyết định số 27/2023/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 77/2019/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 và Quyết định số 33/2020/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 của UBND tỉnh	
13	Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 31/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang bổ sung Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 70/2019/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh.	
14	Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 11/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn và làng nghề trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 23/2020/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh	
15	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về hạn mức sử dụng đất; điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh An Giang (*Áp dụng Điều 10 đến Điều 15 Quy định*)	

16	Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang. Trong đó đối với dự án đầu tư nằm trên địa bàn 02 đơn vị cấp xã giáp ranh của tỉnh Kiên Giang (cũ) và tỉnh An Giang (cũ) thì được áp dụng các chính sách có lợi hơn cho người có đất bị thu hồi.	
17	Quyết định số 52/2024/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang	
18	Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 02/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025	
19	Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 02/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025	
20	Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 02/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh An Giang giai đoạn 2021 - 2025	
21	Quyết định số 31/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định và Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh An Giang	
22	Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 07/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định các loại giấy tờ khác về quyền sử dụng đất lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 trên địa bàn tỉnh An Giang	
23	Quyết định số 45/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định chi tiết khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai năm 2024; khoản 7 Điều 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ (áp dụng *Điều 3, Điều 4, Điều 5*)	
24	Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở; công trình và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

Phụ lục III

CÁC QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TIẾP TỤC ĐƯỢC ÁP DỤNG TRÊN PHẠM VI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH TỈNH KIÊN GIANG (CŨ) CHO ĐẾN KHI CÓ VĂN BẢN THAY THẾ HOẶC BÃI BỎ

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2015 - 2020	
2	Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức đất và chế độ quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
3	Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định giá tiêu thụ nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn cung cấp	
4	Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 13/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định Bảng giá đất giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trong đó:	
5	Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định phân cấp quản lý và bảo vệ công trình thuỷ lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	Quyết định số 27/2020/QĐ-UBND ngày 24/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang Quyết định về việc quy định mật độ chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2030	

7	Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 27/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang	
8	Quyết định Số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02/07/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế quản lý Khu Bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	
9	Quyết định Số 20/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định khung giá dịch vụ sử dụng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
10	Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 05/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Uỷ ban nhân dân tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2022-2025	
11	Quyết định số 07/2022/QĐ-UBND ngày 13/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phân cấp quản lý duy tu, bảo dưỡng hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
12	Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 13/05/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phạm vi vùng phụ cận của công trình thủy lợi và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
13	Quyết định Số 13/2022/QĐ-UBND ngày 28/06/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
14	Quyết định Số 18/2022/QĐ-UBND ngày 03/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định khung giá dịch vụ cho thuê hạ tầng cảng cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
15	Quyết định số 16/2023/QĐ-UBND ngày 31/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 05/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức thu tiền sử dụng khu vực biển thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2022-2025	

16	Quyết định Số 18/2023/QĐ-UBND ngày 14/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh Kiên Giang ban hành quy chế quản lý khu bảo tồn biển Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang	
17	Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định việc quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
18	Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về quản lý chất thải rắn y tế nguy hại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
19	Quyết định Số 09/2024/QĐ-UBND ngày 06/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định tiêu chí đặc thù về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
20	Quyết định Số 19/2024/QĐ-UBND ngày 31/7/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 của Quy định về quản lý hoạt động khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản trên địa bàn tỉnh Kiên Giang ban hành kèm theo Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang	
21	Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phân cấp quản lý và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
22	Quyết định số 27/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (trừ Điều 10).	
23	Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định cụ thể điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	

24	Quyết định số 37/2024/QĐ-UBND ngày 09/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang bổ sung điểm đ khoản 2 Điều 2 và điểm e khoản 3 Điều 3 của Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định phạm vi vùng phụ cận của công trình thủy lợi và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
25	Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 11/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời đối với từng loại vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
26	Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định và Bảng giá các loại đất áp dụng giai đoạn 2020 - 2024 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
27	Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 26/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định khu vực, địa điểm đổ thải, nhận chìm đối với vật chất nạo vét từ hệ thống giao thông đường thủy nội địa và đường biển trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
28	Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định đơn giá để làm căn cứ tính giá trị bồi thường thiệt hại về nhà, nhà ở, công trình xây dựng gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
29	Quyết định số 24/2024/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất có trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 làm cơ sở cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
30	Quyết định số 26/2024/QĐ-UBND ngày 03/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định diện tích đất xây dựng công trình phục vụ trực tiếp sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

Phụ lục IV

CÁC QUYẾT ĐỊNH QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG, TỈNH KIÊN GIANG BAN HÀNH TRƯỚC NGÀY 01/7/2025 THUỘC LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG BỊ BÃI BỎ

(Kèm theo Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN LOẠI, SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TÊN GỌI VĂN BẢN	GHI CHÚ
1	Quyết định số 50/2010/QĐ-UBND ngày 25/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh An Giang	
2	Quyết định Số 35/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định thẩm định hồ sơ, điều kiện hành nghề khoan nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
3	Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND ngày 18/05/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Về việc quy định đơn giản hóa một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
4	Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 9/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang	
5	Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về việc cưỡng chế thi hành Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai, quyết định công nhận hòa giải thành trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
6	Quyết định số 41/2017/QĐ-UBND ngày 01/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang	

7	Quyết định số 102/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai đã có hiệu lực pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang	
8	Quyết định số 68/2017/QĐ-UBND ngày 4/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 24/2016/QĐ-UBND về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
9	Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định tỷ lệ quy đổi từ số lượng khoáng sản thành phẩm ra số lượng khoáng sản nguyên khai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
10	Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 20/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang	
11	Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 13/05/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang	
12	Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang	
13	Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 16/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về trình tự lập, thẩm định, phê duyệt dự toán chi phí lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Kế hoạch bảo vệ môi trường đối với công trình xây dựng sử dụng vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang	
14	Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất đối với hành vi vi phạm hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
15	Quyết định số 04/2022/QĐ-UBND ngày 05/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	

16	Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định lập, thẩm định và phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở trên địa bàn tỉnh An Giang	
17	Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 05/07/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định về quy trình phối hợp luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính của người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.	
18	Quyết định số 17/2022/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy định quản lý hoạt động tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
19	Quyết định số 19/2022/QĐ-UBND 25/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định nội dung chi và mức chi của Quỹ Phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
20	Quyết định số 25/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với từng hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang	
21	Quyết định số 60/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang	
22	Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 05/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định thực hiện chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND	
23	Quyết định số 36/2023/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định quản lý nuôi chim yến trên địa bàn tỉnh An Giang	
24	Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy định rà soát, công bố công khai lập danh mục các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt và việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp, nằm xen kẹt do Nhà nước quản lý; điều kiện, tiêu	

	chí, quy mô, tỷ lệ để tách diện tích đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước quản lý thành dự án độc lập trên địa bàn tỉnh An Giang (*Bãi bỏ Điều 7, Điều 8*)	
25	Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về hạn mức sử dụng đất; điều kiện, diện tích tối thiểu của việc tách thửa đất, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh An Giang (*Bãi bỏ Điều 4 đến Điều 9*)	
26	Quyết định số 42/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm định để giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh An Giang	
27	Quyết định số 39/2024/QĐ-UBND ngày 13/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định tiêu chí, điều kiện cụ thể việc chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh An Giang	
28	Quyết định Số 36/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 Về việc quy định lệ phí cấp giấy phép thăm dò, khai thác sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
29	Quyết định Số 37/2015/QĐ-UBND ngày 17/9/2015 Về việc quy định lệ phí cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	
30	Quyết định số 25/2017/QĐ-UBND ngày 21/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức đất và chế độ quản lý việc xây dựng phần mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Kiên Giang	